TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2025/HS-ST
Ngày 13/02/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Long Hồ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Võ Minh Quang.

2. Bà Phạm Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Trọng là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Văn Tư – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXX-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

TRẦN BÁ L, sinh ngày 01/01/1960 tại tỉnh Bến Tre.

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Phan Thị H (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị C (đã chết) và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 04/10/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà **Nguyễn Thị C** (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị **Trần Thị Trúc L1**, sinh năm 1984 (Có mặt).

Nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 35 phút ngày 13/7/2024, Trần Bá L, sinh năm 1960, nơi cư trú: ấp L, xã L điều khiển xe mô tô biển số 71C1-572.59 chở theo sau là bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1963, là vợ của L, lưu thông trên đường lộ xã L. Khi đến đầu đường giao nhau giữa đường xã L và Quốc lộ E thì L cho xe rẽ trái, chuyển hướng qua phần đường bên phải Quốc lộ E để đi về hướng cầu A, do thiếu chú ý quan sát nên để xe mô tô biển số 71C1-572.59 của mình va chạm vào xe ô tô chuyên dùng cần trục bánh lốp biển số 71LA-0137 do ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1988, nơi thường trú: ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre điều khiển Hậu quả: L bị xây xát ngoài da, bà Nguyễn Thị C bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện N đến 12 giờ 45 phút cùng ngày thì bà C tử vong.

Theo biên bản đánh giá sơ bộ hiện trường ngày 13 tháng 7 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, xác định: khu vực va chạm giữa xe máy chuyên dùng cần trục bánh lốp biển số 71LA-0137 và xe mô tô biển số 71C1-572.59 ký hiệu (X) nằm trên phần đường bên phải, cách mép đường chuẩn là 3,73 mét (chiều khám nghiệm từ cầu A đi xã C), cách trục bánh trước xe mô tô biển số 71C1-572.59 là 3,25 mét, cách trục bánh trước xe máy chuyên dùng cần trục bánh lốp biển số 71LA-0137 là 3,15 mét, cách điểm mốc cố định là 9,43 mét.

Ngay sau khi tai nạn giao thông xảy ra, lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện B đã tiến hành đo nồng độ cồn trong khí thở của Nguyễn Văn C1, kết quả đo được là 0.000mg/01 lít khí thở, kết quả xét nghiệm ma túy: âm tính.

Theo Kết luận giám định tử thi số 52/KLGĐTT-TTPYBT ngày 29/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận: nguyên nhân tử vong: do chấn thương sọ não/ tai nạn giao thông đường bộ.

Về vật chứng: tạm giữ 01 xe mô tô biển số 71C1-572.59, màu xanh đen, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter FI, số máy E3S1E38981; số khung 1340LY101324;

01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 830029006811, cấp ngày 16/6/2017;

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 046947;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và tự nguyện mô tô – xe máy số XM230058680;

01 Xe ô tô cần trục bánh lốp chuyên dùng biển số 71LA-0137, nhãn hiệu TADANO; số động cơ PE6-182778, số khung 25CC-000009, màu sơn vàng;

01 Giấy phép lái xe hạng C số 790137771976; cấp ngày 13/11/2023 mang tên Nguyễn Văn C1.

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 00979/XMCD;

01 Giấy chứng nhận kiểm tra an toànkỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng trong khai thác sử dụng số 00017/23-CC18-BT;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số 0010+240229870.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại cho ông C1 và bị cáo L những vật chứng nêu trên, tiếp tục tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 830029006811, cấp ngày 16/6/2017 của bị cáo Trần Bá L.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại là vợ của bị cáo nên bị cáo đã lo toàn bộ chi phí mai táng, người đại diện hợp pháp của bà C không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Bá L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Cáo trạng số: 10/CT–VKSBĐ ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại truy tố bị cáo Trần Bá L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/7/2024, Trần Bá L điều khiển xe mô tô biển số 71C1-572.59 chở theo sau bà Nguyễn Thị C, lưu thông trên đường lộ xã L đến đầu đường giao nhau giữa đường xã L và Quốc lộ E thì L cho xe rẽ trái, chuyển hướng qua phần đường bên phải Quốc lộ E để đi về hướng cầu A, do thiếu chú ý quan sát nên để xe mô tô của mình va chạm vào xe ô tô chuyên dùng cần trục bánh lốp biển số 71LA-0137 do ông Nguyễn Văn C1 điều khiển, hậu quả: bà Nguyễn Thị C bị thương tích nặng dẫn đến tử vong. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đề nghị truy tố bị cáo Trần Bá L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả", "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "bị cáo là con của liệt sĩ" theo quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo,

đánh giá nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Bá L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s, x khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Bá L mức án từ **09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **18 tháng** đến 2**4 tháng**.

- *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng cho bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Người đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

- *Về xử lý vật chứng:* Đề nghị trả cho bị cáo 01 (Một) 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 830029006811 cấp ngày 16/6/2017 tên Trần Bá L.

** Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, bị cáo Trần Bá L khai nhận:* Bị cáo thừa nhận do hành vi không nhường đường cho xe chuyên dùng trên đường ưu tiên gây ra tai nạn giao thông làm bà C tử vong. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất.

** Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Trần Thị Trúc L1 trình bày:* Xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo Trần Bá L nói lời nói sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Bá L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng với các tình tiết của vụ án cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 06 giờ 35 phút ngày 13 tháng 7 năm 2024, tại ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre, Trần Bá L đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 71C1-572.59 đi từ đường không ưu tiên, không nhường đường cho xe máy chuyên dùng cần trục bánh lốp biển số 71LA-0137 do ông Nguyễn Văn C1 điều khiển đang lưu thông trên đường ưu tiên, thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, gây tai nạn giao thông.

Khoản 23 Điều 8 và khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

"*Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:*

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Điều 24. Nhường đường tại nơi đường giao nhau

Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ và nhường đường theo quy định sau đây:

3. Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới".

Hành vi của bị cáo Trần Bá L điều khiển xe mô tô đi từ đường không ưu tiên không nhường đường cho xe mô tô chuyên dùng đang lưu thông trên đường ưu tiên, thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, gây tai nạn giao thông làm cho bà C tử vong. Vì vậy, bị cáo Trần Bá L đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKSBĐ ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố bị cáo Trần Bá L về tội "Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi điều khiển xe máy lưu thông trên đường không ưu tiên, thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, dẫn đến tai nạn giao thông gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ.

[4] Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trần Bá L thực hiện hành vi với lỗi vô ý vì quá tự tin, bị cáo tự tin cho rằng với kinh nghiệm lái xe của mình, việc cho xe lưu thông từ đường không ưu tiên sang đường ưu tiên sẽ không xảy ra va chạm giao thông nhưng do chủ quan, thiếu chú ý quan sát nên sự việc đã xảy ra ngoài ý muốn của bị cáo, việc va chạm giao thông đã xảy ra thiệt hại do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hậu quả đã làm chết một người. Việc làm của bị cáo không những là vi phạm pháp luật mà còn gây ra sự đau đớn, mất mát không gì bù đắp được cho gia đình bị hại, làm cho họ vĩnh viễn mất đi một người thân yêu trong gia đình, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm cho họ không an tâm khi tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý bị cáo tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi do bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng răn đe, giáo dục và phòng ngừa những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và là con của liệt sĩ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo cũng là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Thấy rằng, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới

mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã xội, trên cơ sở xem xét nhân thân và các tình tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân và điều kiện, động cơ và mục đích phạm tội. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương, phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức trong việc tôn trọng pháp luật khi tham giao thông, đồng thời góp phần trong việc đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung. Việc cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 1, Điều 2 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, đồng thời cũng thể hiện được tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo trong vụ án này.

[9] Về hình phạt bổ sung: Sau khi xem xét đến tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo là người cao tuổi, vô ý trong việc xử lý tình huống giao thông dẫn đến tai nạn giao thông. Do đó, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 830029006811 cấp ngày 16/6/2017 tên Trần Bá L là tài sản của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo yêu cầu nhận lại, yêu cầu bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[12] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh và hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng đối với bị cáo Trần Bá L là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo là con liệt sĩ nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Bá L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Trần Bá L 09 (Chín)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **18 (Mười tám) tháng**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/02/2025).

Giao bị cáo Trần Bá L cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện người đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Trần Bá L 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 830029006811 cấp ngày 16/6/2017 tên Trần Bá L.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2025 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14;

Miễn án phí cho bị cáo Trần Bá L.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THADS huyện Bình Đại (1b);
- Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan CSĐT Công an h. Bình Đại (1b);
- Nhà tạm giữ huyện Bình Đại (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND, Công an xã Long Hòa (2b);
- Bị cáo (1b);
- Người đại diện hợp pháp bị hại (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (1b);
- Lưu HSVA, VP(2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Long Hồ